TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS - ST
Ngày: 16 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Sỹ Thắng
Bà Trịnh Thị Phương
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Hiền
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62 /2022/HSST ngày 29/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75 /2022/QĐXXST - HS ngày 01/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức N - sinh năm: 1983.
Nơi cư trú: xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Đ và bà Đới Thị T; có vợ là Đới Thị N và 02 con.
Nhân thân:

- Bản án số 29 ngày 06/6/2007 của TAND huyện Quảng Xương xử phạt 15 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2008, chấp hành xong phần THADS ngày 15/9/2008.

- Bản án 01 ngày 07/01/2014 của TAND huyện Quảng Xương xử phạt 36 tháng tù về tội cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2016, chấp hành xong phần THADS ngày03/4/2014.

- Ngày 25/01/2010 bị UBND huyện Quảng Xương ra QĐ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Đến ngày 09/5/2012 chấp hành xong.
Tiền án: 2

- Bản án số 41 ngày 04/8/2017 của TAND huyện Quảng Xương xử phạt 5 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2017, chấp

hành xong phần án phí ngày 07/12/2017. Chấp hành xong phần THADS ngày 02/4/2021.

- Bản án số 49 ngày 09/7/2021 của TAND huyện Quảng Xương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (hành vi phạm tội ngày 01/3/2021). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/01/2022. Chấp hành xong phần THADS ngày 13/10/2021.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/4/2022 . Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Đức G (tên gọi khác: Nguyễn Đức Q) - sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Đ và bà Đới Thị T; vợ con: Chưa có; bố nuôi Trần Văn G và mẹ nuôi Trần Thị N.

Nhân thân:

- Bản án số 23 ngày 27/7/2006 của TAND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 03/01/2007.

- Bản án số 04 ngày 13/01/2010 của TAND quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2010. Chấp hành xong phần THADS ngày 22/3/2010.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Bùi H Q - sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: phường H, thành phố Thanh Hóa.

Nơi công tác: Công an xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Võ Duy H - sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác: Công an viên xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Hoàng Sỹ T - sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác: Công an viên xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

* **Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Đức Đ - sinh năm 1952 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Ích D - sinh năm 1987 (vắng mặt).
Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.
- Ông Lê Ích N - sinh năm 1969 (vắng mặt).
Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20giờ 30 phút ngày 25/3/2022 tại đường 4A thuộc thôn Mậu Tây, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương; do Nguyễn Đức N có va chạm giao thông với xe mô tô do anh Lê Khả Hòa (sinh năm 1989 ở thôn Hiền Tây, xã Quảng Lưu, Quảng Xương) điều khiển nên hai bên có xảy ra xô xát đánh nhau. Trong lúc đánh nhau N có hô gọi "Q" ơi (Q có tên gọi là Trần Đức G là em trai của N), lúc này G đang ở trang trại của ông Nguyễn Đức Đ (là bố của N và G) ở cách đó khoảng 70m về phía Tây. Nghe N gọi, đoán có việc đánh nhau nên G chạy lên đường 4A thì thấy N và anh Hòa đang đánh nhau ở bãi đất trống ven đường, G đi lại lôi anh Hòa ra và bảo anh Hòa đi về. Khi anh Hòa lại lấy xe mô tô để đi về thì N tiếp tục xông lại nên anh Hòa bỏ chạy, N tiếp tục lấy xe mô tô đuổi theo Hòa nhưng không được. Lúc này N bỏ về trang trại của ông Đ, còn G, ông Đ và anh Ngô Văn T - sinh năm 1962 ở xã T, huyện Quảng Xương, là người dân) đứng lại hiện trường nói chuyện với nhau.

Trong quá trình xảy ra vụ việc, chị Lê Thị H (sinh năm 1970 ở xã L, huyện Quảng Xương), nhà ở cách hiện trường 50m chứng kiến hai bên đánh nhau nên chị H gọi điện báo cho anh Hoàng Sỹ T (sinh năm 1981) là Công an viên. Nhận được tin báo của chị H, anh T mặc trang phục được cấp phát của lực lượng Công an xã, một mình đi xe mô tô của mình đến hiện trường để xác minh thông tin đồng thời gọi điện thoại báo cáo vụ việc cho anh Bùi H Q (sinh năm 1978) là Trưởng Công an xã Quảng Lưu đang làm nhiệm vụ trực tại trụ sở. Sau khi nhận thông tin, anh Q điều khiển xe mô tô BKS 36B1- 004.84 (xe mô tô đặc chủng được cấp phát của ngành), bật đèn tín hiệu ưu tiên, chở anh Võ Duy H - sinh năm 1997 (Công an viên, mặc trang phục của lực lượng an ninh) đến hiện trường. Đến nơi, anh Q dừng xe ở phía Đông đường 4A rồi cùng anh T, anh H đi bộ lại chỗ G đang đứng ở phía Tây đường 4A. Cách G khoảng 3m thì anh Q dừng lại giới thiệu là tổ công tác công an xã Quảng Lưu làm nhiệm vụ liên quan đến thông tin có vụ xô xát đánh nhau và hỏi G về thông tin vụ việc xảy ra, nghe vậy G nói "đây là đất nhà tôi, không có việc gì xảy ra, các anh đến đây làm gì", cùng lúc này N cầm theo 01 đoạn tuýp sắt đầu hàn nhọn, từ dưới trang trại chạy lên. Thấy anh Q, N nói "các ông muốn gì", anh Q nói là tổ công tác Công an xã

Quảng Lưu đang làm nhiệm vụ thì N cầm tuýp sắt, G cũng cầm gạch nhặt ở rìa đường xông lại phía anh Q thì anh Q lùi lại yêu cầu các đối tượng bỏ vũ khí, tuy nhiên N và G vẫn tiếp tục xông lên, nên anh Q liền rút súng (loại công cụ hỗ trợ bắn đạn cao su được cấp) bắn 01 phát chỉ thiên rồi cùng anh H, anh T lùi lại về phía Nam. N không dừng lại mà cầm theo tuýp sắt, G cầm theo gạch ném, lùa đuổi theo để đánh anh Q và tổ công tác. Anh Q vừa chạy vừa bắn thêm 01 phát súng chỉ thiên nữa nhưng N và G không dừng lại mà tiếp tục đuổi theo nhưng không kịp nên cả hai quay lại vị trí chiếc xe mô tô của tổ công tác, thấy vậy anh Q và anh H cũng quay lại thì N và G lại tiếp tục cầm hung khí đuổi theo, anh Q và anh H lại chạy về phía Nam. N và G đuổi theo khoảng 50 đến 70m thì không đuổi kịp nên cả hai quay lại chỗ xe của anh Q dựng lúc đầu. G thấy anh T đang đứng cạnh ông Đ nên cầm gạch đập vào vùng đầu của anh T trúng mũ bảo hiểm anh T đang đội, con N dùng tuýp sắt đánh trúng vào vai bên phải anh T. Bị đánh anh T bỏ chạy về phía Nam còn N dùng chân đạp đổ xe mô tô của lực lượng Công an xã, sau đó N cùng G đi về trang trại.

Sau đó, Công an xã Quảng Lưu đã báo cáo vụ việc đến Công an huyện Quảng Xương để giải quyết theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương và các lực lượng chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra xác định, anh Bùi H Q, Võ Duy H, Hoàng Sỹ T là lực lượng Công an xã Quảng Lưu, đang làm nhiệm vụ giải quyết vụ việc đánh nhau xảy ra tại địa bàn quản lý. Hành vi của Nguyễn Đức N và Trần Đức G (tên gọi khác là Nguyễn Đức Q) đã cản trở đến việc thực hiện nhiệm vụ của người đang thi hành công vụ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức N và Trần Đức G về tội Chống người thi thành công vụ theo khoản 1 Điều 330 BLHS.

Đối với thương tích của anh Hoàng Sỹ T, do vết thương nhẹ, anh T từ chối giám định thương tật, không đề nghị xử lý nên không xem xét.

Đối với hành vi của Nguyễn Đức N và Lê Khả H đánh nhau gây thương tích, tuy nhiên của hai bên từ chối giám định thương tích, không đề nghị xử lý nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Nguyễn Đức N, Trần Đức G và Lê Khả H về hành vi cố ý gây thương tích.

Đối với 01 đoạn tuýp sắt dài 1,55m một đầu hàn nhọn mà N sử dụng để đuổi đánh, chống lại lực lượng công an xã, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với đôi dép xốp màu xanh G rơi tại hiện trường không liên quan đến vụ án nên trả lại cho G là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 83/CTr - VKSQX ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Nguyễn Đức N về tội: "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 của BLHS. Truy tố bị cáo Trần Đức G về tội: "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của BLHS. Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N từ 26 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của BLHS. Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức G từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tuýp sắt dài 1,55m một đầu hàn nhọn mà N sử dụng để đuổi đánh, chống lại lực lượng công an xã, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho Trần Đức G 01đôi dép xốp màu xanh rơi tại hiện trường không liên quan đến vụ án.

Về dân sự: Anh Hoàng Sỹ T không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và T thủ có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/3/2022, tại đường 4A thuộc thôn Mậu Tây, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương; xảy ra vụ xô xát đánh nhau giữa Nguyễn Đức N với Lê Khả H - sinh năm 1989 (ở xã L, Quảng Xương). Sau khi tiếp nhận thông tin từ quần chúng nhân dân, lực lượng Công an xã Quảng Lưu có mặt tại hiện trường để giải quyết vụ việc thì bị Nguyễn Đức N và Trần Đức G (tên gọi khác Nguyễn Đức Q), dùng tuýp nước hàn đầu nhọn và gạch lùa đuổi đánh, cản trở lực lượng công an xã dẫn đến lực lượng công an không thi hành được nhiệm vụ.

Trong vụ án này do bị cáo Nguyễn Đức N đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 của BLHS.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức N đủ dấu hiệu cấu thành tội: "Chống người thi hành công vụ"; tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 của BLHS. Hành vi của bị cáo Trần Đức G (tên gọi khác Nguyễn Đức Q) đủ dấu hiệu cấu thành tội: "Chống người thi hành công vụ"; tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Nguyễn Đức N về tội: "Chống người thi hành công vụ" theo điểm đ khoản 2 Điều 330 của BLHS và Trần Đức G (tên gọi khác Nguyễn Đức Q) về tội: "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án:

Trong vụ án này, Nguyễn Đức N và Trần Đức G là người trực tiếp thực hiện hành vi cản trở lực lượng công an làm nhiệm vụ nên giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

Hành vi của Nguyễn Đức N đang có 02 tiền án (đã tái phạm chưa được xóa án tích) dùng tuýp nước hàn đầu nhọn lùa đuổi đánh, cản trở lực lượng công an xã làm nhiệm vụ và hành vi của Trần Đức G dùng gạch lùa đuổi đánh, cản trở lực lượng công an xã làm nhiệm vụ là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động của Cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Anh Q, anh H và anh T là những người đang thi hành công vụ; được Nhà nước và xã hội giao nhiệm vụ, quyền hạn để bảo đảm, giữ vững trật tự trị an trên địa bàn. Tuy nhiên các bị cáo vẫn bất chấp sự can thiệp của những người thi hành công vụ và coi thường pháp luật nên đã phạm tội, làm

ảnh hưởng đến sức khỏe, tài sản của người khác cũng như gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo Nguyễn Đức N có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và "Cướp tài sản" đã được xóa án tích theo quy định. Lần phạm tội này, bị cáo phạm tội khi đang có 02 tiền án về tội "Đánh bạc" và "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Ngày 03/01/2022 bị cáo vừa chấp hành án trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm, cải tạo thành người tốt mà ngày 25/3/2022 tiếp tục có hành vi chống người thi hành công vụ.

Bị cáo Trần Đức G có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" và không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm, cải tạo thành người tốt mà ngày 25/3/2022 tiếp tục có hành vi chống người thi hành công vụ.

Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tuýp sắt dài 1,55m một đầu hàn nhọn mà N sử dụng để đuổi đánh, chống lại lực lượng công an xã, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho Trần Đức G 01đôi dép xốp màu xanh rơi tại hiện trường không liên quan đến vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích của anh Hoàng Sỹ T, anh T không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Đức N.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Trần Đức G (tên gọi khác: Nguyễn Đức Q).

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đức N và Trần Đức G (tên gọi khác: Nguyễn Đức Q) phạm tội: "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức N 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2022.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức G (tên gọi khác: Nguyễn Đức Q) 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Hoàng Sỹ T không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tuýp sắt dài 1,55m một đầu hàn nhọn mà N sử dụng để đuổi đánh, chống lại lực lượng công an xã, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho Trần Đức G 01đôi dép xốp màu xanh rơi tại hiện trường không liên quan đến vụ án.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đức N và Trần Đức G (tên gọi khác: Nguyễn Đức Q) mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND H Quảng Xương;*
- *THADS huyện Quảng Xương;*
- *Công an huyện Quảng Xương;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy